TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** TỈNH ĐẮKLẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HSST
Ngày 20-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮKLẮK

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Ngọc Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Minh Mẫn và bà Cao Thị Hồng Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Đuống - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh ĐắkLắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2019/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/QĐST –HPT ngày 13/11/2019 đối với:

**** Bị cáo:*** Họ và tên **Trần Tấn A**; tên gọi khác: không.

Sinh năm: 1963 tại: tỉnh Quảng Nam;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn B, xã E M, huyện C M, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12, Tiền án - Tiền sự: Không; Con ông: Trần T và con bà Nguyễn Thị Đ (cả 2 đã chết); Bị cáo có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1966, hiện đang chấp hành án tại trại giam Đăk Trung, Bộ công an; Bị cáo có 04 con lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1995.

Nhân thân: Ngày 03/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ tại bản án số 63/2012/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí. Ngày 28/6/2019 Trần Tấn Acó hành vi "Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ", bị cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đăk Lăk khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đăk Lăk. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Trần Thị Tr, sinh năm: 1992 (*Có mặt*)

Nơi cư trú: thôn B, xã E M, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Đang chấp hành án tại trại giam Đ T – Bộ Công an

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tấn A có vợ là Nguyễn Thị H đang đi chấp hành án tại trại giam Đăk Trung, Bộ công an về tội vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ. Trước khi chấp hành án chị H có để lại 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia cùng sim số 0941962124 và sim số 0399385715 ở nhà mình tại thôn 5, xã Ea Mnang, huyện Cư Mgar. Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 24/6/2019 có một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) gọi vào điện thoại của chị H thì Tấn A nghe máy, người đàn ông đặt vấn đề mua 12kg thuốc nổ với giá 6.300.000đ và 60 kíp nổ với giá 2.400.000đ, Tấn A đồng ý và hẹn khi nào có thuốc nổ, kíp nổ thì sẽ gọi điện thoại thông báo và hẹn địa điểm giao hàng. Lúc này, Tấn A nhớ lại trước khi chấp hành án chị H có nói với Tấn A là lưu số của người bán thuốc nổ trong máy điện thoại của chị H là "TN". Tấn A tìm số điện thoại của người này trong máy của chị H rồi dùng điện thoại của chị H gọi thì có một người đàn ông bắt máy. Tấn A đặt vấn đề mua 12kg thuốc nổ và 60 kíp nổ thì người này đồng ý bán cho Tấn A với giá 350.000đ/1kg thuốc nổ và 30.000đ/1kíp nổ, tổng cộng 12kg thuốc nổ và 60 kíp nổ với giá 6.000.000đ. Sau khi thỏa thuận xong thì người đàn ông này hẹn với Tấn A khi nào có sẽ báo lại.

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 28/6/2019, người đàn ông hẹn bán thuốc nổ gọi cho Tấn A qua điện thoại của chị H thông báo cho Tấn A đã có thuốc nổ và kíp nổ như đã thỏa thuận và hẹn gặp Tấn A tại khu vực ngã tư đường tránh Tây (đường 10 tháng 3) với đường tỉnh lộ 8, thuộc phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột để giao dịch mua bán. Tấn A nói với người này đi xe máy hiệu Honda Wave S, biển số 47H1 – 177.51 màu trắng đen để nhận ra nhau rồi xóa số điện thoại của người bán thuốc nổ trong danh bạ điện thoại theo yêu cầu của người này. Sau đó, Tấn A điều kiển xe máy mô tô biển số 47H1 – 177.51 đến địa điểm đã hẹn trước đó gặp và đưa cho người đàn ông số tiền 6.000.000đ rồi nhận 12kg thuốc nổ cùng 60 kíp nổ đựng trong 01 bao xác răn màu vàng.

Sau khi mua được thuốc nổ và kíp nổ Tấn A điều khiển xe máy mô tô biển số 47H1 – 177.51 trở về đến khi vực thị trấn Quảng Phú, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk rồi sử dụng điện thoại hiệu Nokia của Tấn A gọi cho người đàn ông đặt mua thuốc nổ hẹn gặp tại Dốc 90 thuộc thôn Hiệp Hòa, xã Quảng Hiệp, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk để bán thuốc nổ như đã thỏa thuận (trước đó Tấn A đã lưu số điện thoại của người này từ máy của chị H vào máy của Tấn A rồi xóa số điện thoại của người này trong máy điện thoại của chị H).

Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi Tấn A đến khu vực Dốc 90 để chờ người đàn ông mua thuốc nổ đến thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 bao xác rắn bên trong chứa 06 khối hình trụ tròn màu đen, có chiều dài khoảng 34cm, đường kính khoản 09cm, trên thân các khối hình trụ có các ký hiệu AD1 – 31- Ø90, chứa chất bột màu trắng, tổng khối của 6 khối hình trụ tròn là 12,6kg trong đó có 6 võ nhựa có khối lượng 0,6kg, chất bột màu trắng có khối lượng 12kg; 01 bao lylon màu xanh bên trong có chứa 60 kíp nổ; 01 điện thoại di

động màu đen, nhãn hiệu Nokia, số Imei 1; 352879101425248, Imei 2: 352879101925247 cùng sim số 0365054032 và sim số 0941984547; 01 xe máy mô tô nhẫn hiệu Honda, loại Wave S màu trắng đen, biển số 47H1 – 177.51 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên.

Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Tấn Anh tại thôn 5, xã Ea Mnang, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 1; 355121074140844, số Imei 2; 355121074140851 gắn sim số 0941962124 và sim số 0399385715.

Tại bản kết luận giám luận giám định số 3187/C09B ngày 01/7/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 06 túi nylon khối lượng mỗi túi là 100gram có ký hiệu lần lượt là 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A chứa chất bột màu trắng ngà gửi giám định đều là thuốc nổ Amônit. Thành phần chính gồm Amôni Nitrát (NH4NO3), TNT (Trinitrotoluen) và bộ gỗ. Thuốc nổ Amônit là loại thuốc nổ công nghiệp thường được dùng để phá đá mở đường…. Hiện tại, thuốc nổ gửi giám định vẫn còn khả năng sử dụng được. 60 ống kim loại màu trắng, một đầu có 2 đoạn dây dẫn điện màu đỏ và màu vàng gửi giám định đều là kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm. Hiện tại, kíp nổ vẫn còn khả năng sử dụng được.

Tại bản kết luận giám định giá tài sản số 2024 ngày 26/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Đăk Lăk kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei; 355121074140851, chất lượng còn lại 40%, giá trị 400.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 75/CT-VKS – P1 ngày 23/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk đã truy tố bị cáo Trần Tấn A về tội: "Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Tấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Tấn A như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Tấn A phạm tội "Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Tấn A mức án từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/6/2019.

Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận việc ngày 23/5/2019, cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử lý vật chứng số 04, phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk hủy nổ 10,8 kg thuốc nổ Amônit và 60 kíp nổ điện vỏ nhôm thu giữ của bị cáo Trần Tấn A là vật chứng của vụ án còn lại sau khi trích mẫu giám định. Ngày 20/8/2019 ban công binh, phòng tham mưu Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đăk Lăk tiến hành hủy nổ số thuốc nổ và kíp nổ nói trên.

- Tịch thu tiêu hủy: 600 gram thuốc nổ được trích mẫu để phục vụ công tác giám định bổ sung và giám định lại khi có yêu cầu và 01 sim điện thoại số: 0941984547 là tài sản của bị cáo Trần Tấn A sử dụng trong việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imei 1; 352879101425248, Imei 2: 352879101925247 là phương tiện của bị cáo Trần Tấn Anh sử dụng trong việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Trần Tấn A 01 sim điện thoại số 0365054032 là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội và trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 điện thoại Nokia màu đen số Imei 1; 355121074140844, số Imei 2; 355121074140851 gắn sim số 0941962124 và sim số 0399385715 là phù hợp vì bà H không biết việc bị cáo Trần Tấn A dùng điện thoại của bà làm phương tiện phạm tội.

- Chấp nhận việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đăk Lăk ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển số 47H1 – 177.51 mùa trắng đen. Số máy JC52E4457049, số khung 521CY468295 cùng giấy tờ liên quan cho chị Trần Thị Tr nhận quản lý, sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ tư lợi cá nhân nên ngày 28/6/2019 tại ngã tư giao nhau tại đường trách Tây (đường 10/3) với đường tỉnh lộ 8, thuộc phường Tân Lợi, Thành phố Buôn Ma Thuột, Trần Tấn A đã có hành vi mua của một đối tượng chưa rõ lai lịch 12 kg thuốc nổ Amônit và 60 kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm với giá 6.000.000đ sau đó sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu trắng đen biển số 47H1 – 177.51 vận chuyển

thuốc nổ và kíp nổ điện nói trên đến Dốc 90 thuộc thôn Hiệp Hòa, xã Quảng Hiệp, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk để bán cho một đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi trên đây của Trần Tấn A đã phạm tội: Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 305, Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 3 đến 10 năm:

a,……

b, thuốc nổ các loại từ 10 lilôgam đến dưới 30 kilôgam

……..

Như vậy, cáo trạng số 75/CT-VKS – P1 ngày 23/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk đã truy tố bị cáo Trần Tấn A về tội "Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ của bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế và chế độ độc quyền trong việc quản lý vật liệu nổ của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, nhất là tại thời điểm này các cơ quan Nhà nước và chính quyền địa phương đang đẩy mạnh tuyên truyền cấm chế tạo, tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép chất nổ, vật liệu nổ. Bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo phải biết được rằng, chất nổ, vật liệu nổ là mặt hàng bị Nhà nước cấm chế tạo, tàng trữ, vận chuyển và mua bán; nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý một cách kịp thời và nghiêm khắc để không những cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội mà còn là biện pháp răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét về nhân thân, ngày 03/7/2012 bị cáo Trần Tấn A bị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ tại bản án số 63/2012/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí. Bị cáo Trần Tấn A không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ với số lượng 12 kg thuốc nổ Amônit và 60 kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân sống tôn trọng pháp luật, ngoài ra còn mục đích răn đe phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Đối với người bán thuốc nổ, kíp nổ và người đặt mua thuốc nổ, kíp nổ của bị cáo Trần Tấn A. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách hành vi của những người này ra khỏi vụ án và tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[5] ***Xử lý vật chứng:***

- Chấp nhận việc ngày 23/5/2019, cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử lý vật chứng số 04, phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk hủy nổ 10,8 kg thuốc nổ Amônit và 60 kíp nổ điện vỏ nhôm thu giữ của bị cáo Trần Tấn A là vật chứng của vụ án còn lại sau khi trích mẫu giám định. Ngày 20/8/2019 ban công binh, phòng tham mưu Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đăk Lăk tiến hành hủy nổ số thuốc nổ và kíp nổ nói trên.

- Tịch thu tiêu hủy: 600 gram thuốc nổ được trích mẫu để phục vụ công tác giám định bổ sung và giám định lại và 01 sim điện thoại số: 0941984547 là tài sản của bị cáo Trần Tấn A sử dụng trong việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imei 1; 352879101425248, Imei 2: 352879101925247 là phương tiện của bị cáo Trần Tấn A sử dụng trong việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Trần Tấn A 01 sim điện thoại số 0365054032 là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội và trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 điện thoại Nokia màu đen số Imei 1; 355121074140844, số Imei 2; 355121074140851 gắn sim số 0941962124 và sim số 0399385715 là phù hợp, vì bà Hoàng không biết việc bị cáo Trần Tấn A dùng điện thoại của bà H làm phương tiện phạm tội.

- Chấp nhận việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đăk Lăk ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 47H1 – 177.51 màu trắng đen. Số máy JC52E4457049, số khung 521CY468295 cùng giấy tờ liên quan cho chị Trần Thị Tr nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

[6] ***Về án phí*****:** Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Tấn A phạm tội "***Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ***".

Xử phạt bị cáo Trần Tấn A **04 (bốn)** năm tù, Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/6/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc ngày 23/5/2019, cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử lý vật chứng số 04, phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk hủy nổ 10,8 kg thuốc nổ Amônit và 60 kíp nổ điện vỏ nhôm.

- Tịch thu tiêu hủy: Số lượng 600 gram thuốc nổ được trích mẫu để phục vụ công tác giám định bổ sung và giám định và 01 sim điện thoại số: 0941984547 là tài sản của bị cáo Trần Tấn A sử dụng trong việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imei 1; 352879101425248, Imei 2: 352879101925247 của bị cáo Trần Tấn A.

- Trả lại cho bị cáo Trần Tấn A 01 sim điện thoại số 0365054032 là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội và trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 điện thoại Nokia màu đen số Imei 1; 355121074140844, số Imei 2; 355121074140851 gắn sim số 0941962124 và sim số 0399385715.

- Chấp nhận việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đăk Lăk ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 47H1 – 177.51 màu trắng đen. Số máy JC52E4457049, số khung 521CY468295 cùng giấy tờ liên quan cho chị Trần Thị Tr nhận quản lý, sử dụng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tấn A phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đặng Ngọc Thắng